

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Số: /SKHCN-QLCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày tháng 11 năm 2021

V/v lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo Tờ trình và Nghị quyết của HĐND thành phố quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Đà Nẵng;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các quận, huyện;
- Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các KCN Đà Nẵng;
- Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư Đà Nẵng;
- Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật thành phố;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam - Chi nhánh tại Đà Nẵng;
- Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Đà Nẵng;
- Các Hội, Hiệp Hội doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

Thực hiện Thông tư số 75/2021/TT-BTC ngày 09/9/2021 của Bộ Tài chính Quy định về quản lý tài chính thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030 và Công văn số 6947/UBND-SKHCN ngày 13/10/2021 của UBND thành phố về việc thống nhất chủ trương xây dựng Nghị quyết quy định về nội dung và mức chi hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ, Sở Khoa học và Công nghệ đã xây dựng dự thảo Tờ trình và Nghị quyết của HĐND thành phố quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (Các dự thảo đính kèm).

Sở Khoa học và Công nghệ kính đề nghị các cơ quan, đơn vị tham gia đóng góp ý kiến bằng văn bản đối với các Dự thảo nêu trên và gửi về Sở Khoa học và Công nghệ theo địa chỉ: Tầng 22 Trung tâm Hành chính thành phố - số 24 Trần Phú, Đà Nẵng (đồng thời gửi file mềm qua địa chỉ email: vannt1@danang.gov.vn) trước ngày 20 tháng 11 năm 2021 để Sở tổng hợp.

Sau thời hạn nêu trên, nếu Quý cơ quan, đơn vị không có văn bản góp ý thì được hiểu là thống nhất với các Dự thảo của Sở Khoa học và Công nghệ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND thành phố (để báo cáo);
- Công TTĐTTP (để đăng tải);
- Lưu: VT, QLCN_(văn).

GIÁM ĐỐC

Lê Đức Viên

Số: /NQ-HĐND

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ đến năm 2030
trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
KHOÁ X, NHIỆM KỲ 2021 - 2026, KỲ HỌP**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 1068/QĐ-TTg ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Thủ
tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 2205/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Thủ
tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm
2030;*

*Căn cứ Thông tư số 75/2021/TT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2021 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý tài chính thực hiện Chương trình phát
triển tài sản trí tuệ đến năm 2030;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân
dân thành phố về ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định
mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ đến năm 2030
trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách
Hội đồng nhân dân và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân
thành phố tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ đối với sáng chế, kiểu
dáng công nghiệp và nhãn hiệu; đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới

thuộc Chương trình Phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu; đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới

1. Đối với đăng ký bảo hộ trong nước

- Đối với đơn đăng ký bảo hộ sáng chế và đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới: 30 triệu đồng/đơn.

- Đối với đơn đăng ký bảo hộ kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu: 15 triệu đồng/văn bằng bảo hộ.

2. Đối với đăng ký bảo hộ ở nước ngoài cho các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này: 60 triệu đồng/đơn được chấp nhận hợp lệ, các văn bản tương ứng theo quy định của tổ chức quốc tế hoặc quốc gia nộp đơn.

3. Kinh phí thực hiện: Nguồn ngân sách nhà nước chi sự nghiệp khoa học và công nghệ hàng năm của thành phố.

Điều 4. Nguyên tắc hỗ trợ và sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước

1. Hỗ trợ đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, bình đẳng, không trùng lặp.

2. Đối với nội dung hỗ trợ đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp trong nước và quốc tế cho sản phẩm phát triển công nghiệp hỗ trợ được thực hiện theo chính sách sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư phát triển công nghiệp hỗ trợ thành phố Đà Nẵng thì không thực hiện từ nguồn ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ của thành phố.

3. Đối với các trường hợp đã được hỗ trợ từ chính sách này, khi xét khen thưởng trong hoạt động khoa học và công nghệ theo Nghị quyết số 248/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 thì chỉ được nhận Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố tặng, không được nhận tiền thưởng cho cùng đối tượng.

4. Không hỗ trợ đối với các đối tượng sở hữu trí tuệ đã nhận hỗ trợ từ nguồn ngân sách của nhà nước. Trường hợp thuộc đối tượng được hỗ trợ của nhiều chính sách về hỗ trợ bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ thì tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp được chọn chính sách hỗ trợ có mức hỗ trợ cao nhất.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định pháp luật. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm ./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VP Quốc hội, VP Chủ tịch nước; VP Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc của Thành ủy;
- Đại biểu HĐND thành phố; Đoàn ĐBQH thành phố;
- UBND, UBMTTQ Việt Nam thành phố;
- VP Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND thành phố;
- Các sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- Quận, Huyện ủy; HĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam các quận, huyện; HĐND, UBND phường, xã;
- Báo ĐN, Báo CAT P ĐN, Đài PTTH ĐN, Trung tâm THVN(VTV8); Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH

Lương Nguyễn Minh Triết

Số: /TTr-UBND

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc xem xét thông qua dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020, UBND thành phố kính trình Thường trực HĐND thành phố dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Chủ trương chính sách trung ương và địa phương

Quyết định số 1068/QĐ-TTg ngày 22/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030 và Quyết định số 2205/QĐ-TTg ngày 24/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030, giao “UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm triển khai thực hiện Chiến lược, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương”, “xây dựng, phê duyệt và bố trí kinh phí để triển khai Chương trình của địa phương, triển khai các nhiệm vụ chung, thường xuyên nhằm chỉ đạo, quản lý và tổ chức triển khai Chương trình trên địa bàn”.

Ngày 09/9/2021 Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 75/2021/TT-BTC ngày 09/9/2021 Quy định về quản lý tài chính thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 6 Thông tư số 75/2021/TT-BTC: Nhiệm vụ thúc đẩy đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ ở trong và ngoài nước “Đối với nhiệm vụ do địa phương quản lý, căn cứ vào các công việc có liên quan, điều kiện cụ thể của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức hỗ trợ cụ thể phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương để thực hiện”.

Đồng thời tại Điểm b Khoản 1 Điều 2 Thông tư số 75/2021/TT-BTC quy định: Nguồn chi ngân sách địa phương, gồm:

“- Nguồn chi sự nghiệp khoa học và công nghệ thuộc ngân sách địa phương để thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình do địa phương quản lý; chi các hoạt động chung và nhiệm vụ thường xuyên thực hiện Chương trình do địa phương

quản lý; đối ứng thực hiện các nhiệm vụ cấp quốc gia triển khai tại địa phương (trong trường hợp cần thiết huy động thêm nguồn lực của địa phương). Trong đó ưu tiên kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ về đăng ký bảo hộ, nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ đối với nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm, dịch vụ chủ lực, đặc thù của địa phương, sản phẩm gắn với Chương trình mỗi xã một sản phẩm (Chương trình OCOP).

- Nguồn chi ngân sách địa phương bố trí để lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình với các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình quốc gia, chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác thuộc thẩm quyền quản lý nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động bảo hộ, quản lý, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ cho các sản phẩm, dịch vụ chủ lực, đặc thù của địa phương và doanh nghiệp.”

Hiện nay, đối với nguồn chi sự nghiệp khoa học và công nghệ thuộc ngân sách thành phố mới thực hiện một số nội dung với mức chi hạn chế theo Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND thành phố ngày 08/11/2016 của UBND thành phố (trên cơ sở Nghị quyết số 18/2016/NQ-HĐND ngày 11/8/2016 quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng), trong đó có quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ trong nước là 3 triệu đồng/nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp; hỗ trợ đăng ký bảo hộ 10 triệu đồng/sáng chế, giải pháp hữu ích; hỗ trợ đăng ký bảo hộ ở ngoài nước là 20 triệu đồng/nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp. Mức hỗ trợ nêu trên là quá thấp, chưa khuyến khích được các doanh nghiệp đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ và trên thực tế chỉ một số doanh nghiệp đề nghị đồng thời với các đề nghị về hỗ trợ đổi mới công nghệ mà chưa có doanh nghiệp nào đề nghị độc lập (Kết quả từ năm 2016 đến nay hỗ trợ cho 1 sáng chế, 2 kiểu dáng công nghiệp, 9 nhãn hiệu với tổng số tiền: 86 triệu). Mặt khác đối tượng hỗ trợ của Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND là doanh nghiệp và hợp tác xã nên cũng chưa tác động được đầy đủ đến các tổ chức, cá nhân có tài sản trí tuệ đăng ký xác lập quyền. Về nội dung hỗ trợ đăng ký bảo hộ, Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND còn chưa đề cập đến nội dung bảo hộ và công nhận giống cây trồng mới.

Về nguồn chi ngân sách địa phương bố trí để lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình với các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình quốc gia, chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác thuộc thẩm quyền quản lý nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động bảo hộ, quản lý, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ cho các sản phẩm, dịch vụ chủ lực, đặc thù của địa phương và doanh nghiệp. UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 34/2016/QĐ-UBND ngày 01/11/2016 quy định chính sách hỗ trợ, chính sách ưu đãi đầu tư phát triển công nghiệp hỗ trợ thành phố Đà Nẵng (trên cơ sở Nghị quyết số 20/2016/NQ-HĐND ngày 11/8/2016 quy định nội dung và mức kinh phí hỗ trợ đầu tư phát triển công nghiệp hỗ trợ thành phố Đà Nẵng và Nghị quyết số 18/2016/NQ-HĐND). Tuy nhiên, đối tượng được hỗ trợ chỉ tập trung vào hỗ trợ đăng ký bảo

hộ các đối tượng công nghiệp hỗ trợ, chứ không bao hàm các các đối tượng sở hữu trí tuệ khác.

Như vậy thành phố Đà Nẵng hiện nay tuy đã có một số quy định về hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ trong một số chính sách, tuy nhiên mức hỗ trợ thấp và chỉ tập trung vào một số đối tượng, chưa bao gồm tất cả các đối tượng. Do vậy chưa động viên, khuyến khích mạnh mẽ việc đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ trên địa bàn thành phố. Sau khi Nghị quyết được ban hành, UBND thành phố sẽ tiến hành rà soát và bãi bỏ Điều khoản quy định về hỗ trợ đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ tại Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND như trình bày ở trên và không thực hiện hỗ trợ từ nguồn ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ của thành phố đối với nội dung hỗ trợ đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp trong nước và quốc tế cho sản phẩm phát triển công nghiệp hỗ trợ vì đã được lồng ghép vào chính sách sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư phát triển công nghiệp hỗ trợ thành phố Đà Nẵng; đồng thời bổ sung điều khoản về nguyên tắc hỗ trợ và sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước để tránh trùng lặp.

Bộ Khoa học và Công nghệ đã có Công văn số 2612/BKH-CN-SHTT ngày 23/9/2021 về việc hướng dẫn triển khai Quyết định số 2205/QĐ-TTg ngày 24/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030. Trong đó, Bộ Khoa học và Công nghệ đã đề nghị UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền Chương trình, kế hoạch triển khai Chương trình phát triển tài sản trí tuệ và cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn phù hợp với Quyết định 2205/QĐ-TTg và Quyết định số 1068/QĐ-TTg.

UBND thành phố đã giao Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu xây dựng Đề án phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2030 theo Quyết định số 4972/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2020 về việc ban hành Danh mục Đề án, dự án, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và Quyết định số 1126/QĐ-UBND ngày 04/5/2021 về việc phê duyệt đề cương và dự toán kinh phí xây dựng. Trên cơ sở chỉ đạo của UBND thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ đã xây dựng báo cáo Đề án phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2030 và gửi xin ý kiến các Sở, ngành, UBND các quận/huyện, các viện nghiên cứu, trường đại học trên địa bàn thành phố và hoàn thiện dự thảo báo cáo Đề án, từ đó xây dựng Chương trình phát triển tài sản trí tuệ thành phố Đà Nẵng đến năm 2030 và tiếp tục xin ý kiến các Sở, ngành, đơn vị về dự thảo Chương trình, chuẩn bị trình UBND thành phố xem xét phê duyệt.

Ngày 01/10/2021, Sở Khoa học và Công nghệ đã có Tờ trình số 67/TTr-SKH-CN về việc xin chủ trương xây dựng Nghị quyết của HĐND thành phố quy định về nội dung và mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và UBND thành phố thống nhất chủ trương tại Công văn số 6947/UBND-SKH-CN ngày 13/10/2021 và giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các Sở, ngành liên quan xây dựng văn bản theo quy định.

2. Thực trạng đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ của các tổ chức cá nhân trên địa bàn thành phố và tiềm năng phát triển

Theo dữ liệu từ Cục Sở hữu trí tuệ, tính đến ngày 31/12/2020, thành phố Đà Nẵng có 3.891 văn bằng được cấp (gồm 3.712 nhãn hiệu; 56 sáng chế và giải pháp hữu ích; 123 kiểu dáng công nghiệp), số lượng văn bằng được cấp của thành phố Đà Nẵng đứng ở vị trí thứ mười so với cả nước nhưng chỉ xấp xỉ 3% số lượng văn bằng cấp cho thành phố Hồ Chí Minh và 4% số lượng văn bằng cấp cho thành phố Hà Nội. Trong khi đó tiềm năng về phát triển tài sản trí tuệ, khả năng đăng ký xác lập quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn thành phố là rất lớn từ các doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ, viện nghiên cứu, các trường đại học. Cụ thể tính đến hết quý I năm 2021, thành phố có 32.823 doanh nghiệp và chi nhánh, văn phòng đại diện đang hoạt động và có 46 tổ chức KH&CN và 16 chi nhánh văn phòng đại diện. Giai đoạn 2016-2021 có 150 nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp; 10 dự án nghiên cứu công nghệ, chế tạo thiết bị công nghệ; 363 công trình khoa học, giải pháp kỹ thuật của Đà Nẵng đã được vinh danh. Đây là tài sản trí tuệ của các Trường đại học, Viện nghiên cứu, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn thành phố cần được khuyến khích đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ để khai thác, thương mại hóa và tiếp tục phát triển.

Trên cơ sở các chủ trương, chính sách, quy định hiện hành và thực tiễn phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn thành phố hiện nay thì việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng là cần thiết để thực hiện các mục tiêu theo Quyết định số 1068/QĐ-TTg ngày 22/8/2019 và Quyết định số 2205/QĐ-TTg ngày 24/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ và thúc đẩy bảo hộ tài sản trí tuệ của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn thành phố, gia tăng số lượng đơn đăng ký, văn bằng bảo hộ tài sản trí tuệ.

II. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu; đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới thuộc Chương trình Phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

III. NỘI DUNG CHÍNH CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu; đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới

a) Đối với đăng ký bảo hộ trong nước

- Đối với đơn đăng ký bảo hộ sáng chế và đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới: 30 triệu đồng/đơn.

- Đối với đơn đăng ký bảo hộ kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu: 15 triệu đồng/văn bằng bảo hộ.

b) Đối với đăng ký bảo hộ ở nước ngoài cho đối tượng là sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu và đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới: 60 triệu đồng/đơn được chấp nhận hợp lệ, các văn bản tương ứng theo quy định của tổ chức quốc tế hoặc quốc gia nộp đơn.

2. Nguyên tắc hỗ trợ và sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước

a) Hỗ trợ đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, bình đẳng, không trùng lặp.

b) Đối với nội dung hỗ trợ đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp trong nước và quốc tế cho sản phẩm phát triển công nghiệp hỗ trợ được thực hiện theo chính sách sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư phát triển công nghiệp hỗ trợ thành phố Đà Nẵng thì không thực hiện từ nguồn ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ của thành phố.

c) Đối với các trường hợp đã được hỗ trợ từ chính sách này, khi xét khen thưởng trong hoạt động khoa học và công nghệ theo Nghị quyết số 248/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 thì chỉ được nhận Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố tặng, không được nhận tiền thưởng cho cùng đối tượng.

d) Không hỗ trợ đối với các đối tượng sở hữu trí tuệ đã nhận hỗ trợ từ nguồn ngân sách của nhà nước. Trường hợp thuộc đối tượng được hỗ trợ của nhiều chính sách về hỗ trợ bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ thì tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp được chọn chính sách hỗ trợ có mức hỗ trợ cao nhất.

IV. MỨC CHI

Sở Khoa học và Công nghệ đề xuất áp dụng mức chi bằng mức chi tại Thông tư 75/2021/TT-BTC, vì các lý do sau đây:

a) Hiện nay, đã có nhiều địa phương áp dụng mức chi bằng hoặc cao hơn mức chi quy định tại Thông tư 75/2021/TT-BTC như thành phố Hà Nội, tỉnh Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình, tỉnh Hà Tĩnh, tỉnh Vĩnh Phúc, tỉnh KonTum, tỉnh Vĩnh Long, tỉnh Cà Mau (Cụ thể tại phụ lục đính kèm).

b) Với vai trò, vị trí của thành phố Đà Nẵng đã được xác định trong Nghị quyết số 43/NQ-TW ngày 24/01/2019 về việc “Xây dựng thành phố Đà Nẵng trở thành một trong những trung tâm kinh tế - xã hội lớn của cả nước và Đông Nam Á với vai trò là trung tâm về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo”. Tầm nhìn đến năm 2045 thành phố “trở thành đô thị lớn, sinh thái và thông minh, là trung tâm khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và thành phố biển đáng sống đạt đẳng cấp khu vực Châu Á” và Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XXII Đảng bộ thành phố Đà Nẵng nhiệm kỳ 2020-2025 và Chương trình hành động số 01-CTr/TU ngày 10/12/2020 thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XXII Đảng bộ thành phố đã

xác định: Phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo để tạo sự bứt phá về năng suất lao động và sức cạnh tranh trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Vì vậy, thành phố cần đẩy mạnh phát triển tài sản trí tuệ phục vụ phát triển kinh tế-xã hội của thành phố và mức chi hỗ trợ cần ở mức tương đương với trung ương và các địa phương khác.

c) Việc đề nghị mức chi bằng mức chi tại Thông tư 75/2021/TT-BTC nhằm thực hiện mục tiêu “Thúc đẩy đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ ở trong và ngoài nước: Đăng ký bảo hộ sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu của các tổ chức, cá nhân. Đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới...” xác định tại khoản 4, mục II Quyết định 1068/QĐ-TTg ngày 22/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt chiến lược sở hữu trí tuệ đến 2030 đó là “Tài sản trí tuệ mới của cá nhân, tổ chức Việt Nam gia tăng cả về số lượng và chất lượng, cải thiện vượt bậc các chỉ số về sở hữu trí tuệ của Việt Nam trong chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu” và khoản 2 phần II Quyết định số 2205/QĐ-TTg ngày 24/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển trí tuệ đến năm 2030.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Nguồn lực thực hiện: Kinh phí được đảm bảo trong dự toán kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ hàng năm của thành phố.

2. Điều kiện đảm bảo thi hành sau khi văn bản được thông qua

Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm triển khai, hướng dẫn thực hiện Văn bản này.

3. Thời điểm thực hiện: Kể từ ngày Nghị quyết có hiệu lực.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA VĂN BẢN

Trình Hội đồng nhân dân thành phố tại Kỳ họp trong năm 2022, Khóa X Nhiệm kỳ 2021-2026./.

Trên đây là Tờ trình xem xét thông qua dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, UBND thành phố xin kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Đại biểu HĐND thành phố khóa X;
- TT HĐND thành phố;
- Đoàn ĐBQH thành phố;
- Các Ban của HĐND thành phố;
- Chủ tịch và các PCT UBND thành phố;
- Các Ủy viên UBND thành phố;
- Các Sở, ban, ngành liên quan;
- Lưu: VT, SKHCN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Trung Chinh

vanntt1-05/11/2021 17:08:41-vanntt1-vanntt1-vanntt1

Phụ lục

BẢNG SO SÁNH MỨC CHI HIỆN HÀNH CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG

(Kèm theo Tờ trình Số /TTr-UBND ngày tháng năm 2021 của UBND thành phố về việc xem xét thông qua dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng)

TT	Các địa phương	Mức chi	Quy định	Ghi chú
1	Hà Nội	Tại Phụ lục 5 quy định: - Đối với đơn đăng ký bảo hộ sáng chế: 30 triệu đồng/đơn. - Đối với đơn đăng ký bảo hộ kiểu dáng công nghiệp: 15 triệu đồng/đơn. - Đối với giống cây trồng mới: 30 triệu đồng/đơn. - Hỗ trợ kinh phí đăng ký bảo hộ ở nước ngoài: 60 triệu đồng/đơn.	Nghị quyết số: 03/2019/NQ-HĐND ngày 08/7/2019 của HĐND thành phố Hà Nội quy định về việc quy định một số nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.	Mức chi căn cứ Thông tư số 14/2019/TT-BTC ngày 15/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý tài chính thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020. Hiện nay, Nghị quyết vẫn còn hiệu lực, mức chi tại Nghị quyết bằng mức chi quy định tại Thông tư số 75/2021/TT-BTC ngày 09/9/2021.
2	Quảng Ninh	Khoản 4 điều 1, quy định: - Hỗ trợ 100 triệu đồng/giống cây trồng mới được cấp văn bằng bảo hộ. - Hỗ trợ 50 triệu đồng/sáng chế được cấp bằng bảo hộ. - Hỗ trợ 30 triệu đồng/giải pháp hữu ích được cấp văn bằng bảo hộ. - Hỗ trợ 100% phí đăng ký ra nước ngoài/đơn đăng ký nhãn hiệu có gắn chỉ dẫn địa lý về nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm ra nước ngoài, tối đa 60 triệu đồng/đơn được chấp nhận đơn hợp lệ;	Nghị quyết số: 313/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh Quảng Ninh quy định về một số cơ chế tài chính khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh quảng ninh giai đoạn 2021 - 2025.	Một trong những căn cứ ban hành Nghị quyết đó là Luật Sở hữu trí tuệ 2005; Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật Sở hữu trí tuệ năm 2019 và Thông tư số 14/2019/TT-BTC ngày 15/3/2019 của Bộ Tài chính quy định về quản lý tài chính thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020. Mức chi hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ tại Nghị quyết cao hơn hoặc bằng với mức chi quy định tại Thông tư số 75/2021/TT-BTC ngày 09/9/2021.
3	Quảng Bình	Khoản 4 Điều 2. Quy định mức hỗ trợ: - 10.000.000 đồng/nhãn hiệu - 30.000.000 đồng/kiểu dáng công nghiệp. - 50.000.000 đồng/sáng chế. - 30.000.000 đồng/giải pháp hữu ích.	Nghị quyết số: 06/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 của HĐND tỉnh Quảng Bình về quy định chính sách hỗ trợ sáng tạo khoa học và đổi mới công nghệ trên địa bàn tỉnh	Căn cứ ban hành có Luật Sở hữu trí tuệ 2005; Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật Sở hữu trí tuệ năm 2019; Thông tư 45/2019/TT-BTC ngày 19/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý tài chính thực hiện đề án “Hỗ trợ hệ sinh

TT	Các địa phương	Mức chi	Quy định	Ghi chú
			quảng bình giai đoạn 2021 - 2025.	thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025". Mức chi hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ cao hoặc bằng mức chi quy định tại Thông tư số 75/2021/TT-BTC ngày 09/9/2021.
4	Hà Tĩnh	Tại Điều 3 quy định: Hỗ trợ xác lập quyền sở hữu công nghiệp ở nước ngoài: hỗ trợ 70% phí, lệ phí và chi phí thuê đại diện sở hữu công nghiệp để đăng ký bảo hộ nhãn hiệu hoặc kiểu dáng công nghiệp, sáng chế/giải pháp hữu ích ở những quốc gia mà doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có nhu cầu, nhưng tối đa không quá 500 triệu đồng/một đơn vị.	Nghị quyết số: 252/2020/ NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh Hà Tĩnh về một số chính sách hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ, thị trường khoa học công nghệ và doanh nghiệp khoa học công nghệ tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025.	Căn cứ ban hành có Luật Sở hữu trí tuệ 2005; Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật Sở hữu trí tuệ năm 2019; Nghị định số 13/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ. Mức chi cho nội dung hỗ trợ xác lập quyền sở hữu công nghiệp ở nước ngoài rất cao so với mức chi tại Thông tư số 75/2021/TT-BTC ngày 09/9/2021.
5	Vĩnh Phúc	Tại Khoản 2 Điều 1 quy định: - đối với đơn đăng ký sáng chế được cấp quyền bảo hộ: 30 triệu đồng/đơn. - đối với đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp được cấp quyền bảo hộ: 15 triệu đồng/đơn. - đối với đơn đăng ký giống cây trồng mới được cấp quyền bảo hộ: 30 triệu đồng/đơn. - Hỗ trợ kinh phí đăng ký bảo hộ ở nước ngoài đối với các sản phẩm, dịch vụ, các đối tượng: 60 triệu đồng/đơn.	Nghị quyết số: 90/2019/ NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh Vĩnh Phúc về việc hỗ trợ kinh phí thực hiện chương trình phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc năm 2020.	Nghị quyết ban hành căn cứ trên Thông tư số 14/2019/TT-BTC ngày 15/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định quản lý về quản lý tài chính thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020. Mức chi tại Nghị quyết bằng với mức tối đa tại Thông tư số 75/2021/TT-BTC ngày 09/9/2021. Hiện tại, UBND tỉnh Vĩnh Phúc đang trình Thường trực HĐND dự thảo Nghị quyết quy định mức chi về hỗ trợ đăng ký bảo hộ đến năm 2030 với mức chi bằng với mức chi quy định tại Thông tư số 75/2021/TT-BTC ngày 09/9/2021.
6	KonTum	Tại Điều 3 quy định: - Đối với đơn đăng ký bảo hộ sáng chế: theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt	Nghị quyết số: 22/2019/NQ-HĐND ngày 18/7/2019 quy định nội dung và mức chi thực	Nghị quyết ban hành căn cứ trên Thông tư số 14/2019/TT-BTC ngày 15/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định

TT	Các địa phương	Mức chi	Quy định	Ghi chú
		<p>nhưng tối đa không quá 30 triệu đồng/đơn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với đơn đăng ký bảo hộ kiểu dáng công nghiệp: theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng tối đa không quá 15 triệu đồng/đơn. - Đối với giống cây trồng mới: theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng tối đa không quá 30 triệu đồng/đơn. - Hỗ trợ kinh phí đăng ký bảo hộ ở nước ngoài tối đa không quá 60 triệu đồng/đơn. 	<p>hiện chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh KonTum giai đoạn 2017-2020.</p>	<p>quản lý về quản lý tài chính thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020. Mức chi tại Nghị quyết bằng với mức tối đa tại Thông tư số 75/2021/TT-BTC ngày 09/9/2021.</p>
7	Vĩnh Long	<p>Tại Mục 2 quy định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với đơn đăng ký bảo hộ sáng chế: không quá 30 triệu đồng/đơn. - Đối với đơn đăng ký bảo hộ kiểu dáng công nghiệp: không quá 15 triệu đồng/đơn. - Đối với giống cây trồng mới: không quá 30 triệu đồng/đơn. - Hỗ trợ kinh phí đăng ký bảo hộ ở nước ngoài mức hỗ trợ không quá 60 triệu đồng/đơn. 	<p>Nghị quyết số: 04/2020/ NQ-HĐND ngày 16 /3/2020 của HĐND tỉnh Vĩnh Long về ban hành quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.</p>	<p>Nghị quyết ban hành căn cứ trên Thông tư số 14/2019/TT-BTC ngày 15/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc Quy định quản lý về quản lý tài chính thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020. Mức chi tại Nghị quyết bằng với mức tối đa tại Thông tư số 75/2021/TT-BTC ngày 09/9/2021.</p>
8	Cà Mau	<p>Tại Khoản 1 Điều 4 quy định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ đơn đăng ký bảo hộ sáng chế: 30 triệu đồng/đơn; - Hỗ trợ giống cây trồng mới: 30 triệu đồng/đơn. - Hỗ trợ kinh phí đăng ký bảo hộ ở nước ngoài đối với các sản phẩm, dịch vụ là kết quả nghiên cứu khoa học, sản phẩm chủ lực của tỉnh, kiểu dáng sản phẩm và giống cây trồng mới: 60 triệu đồng/đơn. 	<p>Nghị quyết số: 15/2019/NQ-HĐND ngày 04/10/2019 của HĐND tỉnh Cà Mau quy định nội dung, mức chi thực hiện chương trình phát triển tài sản trí tuệ năm 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Cà Mau.</p>	<p>Nghị quyết ban hành căn cứ trên Thông tư số 14/2019/TT-BTC ngày 15/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc Quy định quản lý về quản lý tài chính thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020. Mức chi tại Nghị quyết bằng với mức tối đa tại Thông tư số 75/2021/TT-BTC ngày 09/9/2021.</p>